

Số: 537/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 21/11/2024;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 526/2024/TLST-VHNGĐ ngày 21/11/2024 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Lê Văn T sinh năm 1994

2. Chị Trần Thị L sinh năm 1994

Cùng thường trú tại: C, Tòa S, Chung cư V, phường T, quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/10/2018 tại UBND xã T, huyện P, Hà Nội. Quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do sự bất đồng tính cách, không có tiếng nói chung. Nay anh Lê Văn T và chị Trần Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L có 01 con chung là Lê Trần Tú A sinh ngày 07/10/2020. Hai bên thỏa thuận: sau khi ly hôn, con chung Lê Trần Tú A do mẹ là chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đề nghị Tòa án tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn T.

[3]. Về tài sản chung: Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L đề khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp 300.000 đồng toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Trần Thị L.

- **Về con chung:** anh Lê Văn T và chị Trần Thị L có 01 con chung là Lê Trần Tú A sinh ngày 07/10/2020. Giao con chung Lê Trần Tú A cho mẹ là chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn T cho đến khi có yêu cầu mới

- **Về tài sản chung:** Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- **Về nợ:** Anh Lê Văn T và Chị Trần Thị L đều xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm (Biên lai thu số 0027682 ngày 21/11/2024) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tây Mỗ
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
(GCNKH số 38/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh